

.....
.....

TOÁN

TIẾT 139. DIỆN TÍCH CỦA MỘT HÌNH

I/ Mục tiêu:

Giúp HS nắm được:

- Làm quen với khái niệm diện tích. Có biểu tượng về diện tích hoạt động so sánh diện tích các hình.
- Biết được : Hình này nằm trong hình kia thì diện tích hình này bé hơn diện tích hình kia. Hình P được tách thành hai hình M và N thì diện tích hình P bằng tổng diện tích hai hình M và N .

II/ Chuẩn bị:

* GV: Bảng phụ, phần màu. Các miếng bìa, các hình ô vuông thích hợp có các màu khác nhau để minh họa các ví dụ.

III/ Các hoạt động dạy học:

1/ KTBC

- Gọi 1 học sinh lên bảng sửa bài 3 ,4.
- Nhận xét ghi điểm.
- Nhận xét bài cũ.

2/ Các Hoạt động chính:

***Bài mới:** Giới thiệu bài- ghi bảng

A/ Hoạt động 1: Diện tích của một hình

- Gv yêu cầu hs quan sát các hình 1, 2, 3.

+ **Ví dụ 1:** Gv : Có một hình tròn (miếng bìa đỏ hình tròn), một hình chữ nhật (miếng bìa trắng hình chữ nhật). Đặt hình chữ nhật nằm trong hình tròn. Ta nói: Diện tích hình chữ nhật bé hơn diện tích hình tròn. (Gv chỉ vào phần mặt miếng bìa màu trắng bé hơn phần mặt miếng bìa màu đỏ).

+ **Ví dụ 2:** Gv giới thiệu hai hình A, B là hai hình có dạng khác nhau, nhưng có cùng một số ô vuông như nhau. Hai hình A và B có diện tích bằng nhau (Hs có ý niệm “ đo” diện tích qua các ô vuông đơn vị. Hai hình A và B có cùng số ô vuông nên diện tích bằng nhau.

+ **Ví dụ 3:** Gv giới thiệu hình P tách thành hình M và N thì diện tích hình P bằng tổng diện tích hình M và N (có thể thấy hình P gồm 10 ô vuông, hình M gồm 6 ô vuông, hình N gồm 4 ô vuông, $10 \text{ ô vuông} = 6 \text{ ô vuông} + 4 \text{ ô vuông}$).

B/Hoạt động 2: Luyện tập

Bài 1:

- Gv yêu cầu hs quan sát tứ giác ABCD.

GV gợi ý: Hình tam giác ABC nằm trong hình tứ giác ABCD nên diện tích hình tam giác ABC bé hơn diện tích hình tứ giác ABCD. Từ đó khẳng định được Đ, S

Gv yêu cầu Hs tự làm .

Gv yêu cầu Hs nêu kết quả.

- Gv nhận xét, chốt lại: Câu a là đúng.

Bài 2:

- HS thảo luận đôi bạn: Đếm số ô vuông.

GV phân tích để HS thấy hình P có số ô vuông (11 ô), nhiều hơn hình Q (10 ô) nên diện tích hình P lớn hơn diện tích hình Q.

Bài 3:

- Gv mời Hs đọc yêu cầu đề bài.

- Gv cho Hs thảo luận nhóm :

Dùng miếng bìa hình vuông B (gồm 9 ô vuông bằng nhau),

-Cắt theo đường chéo để có 2 hình tam giác, ghép thành hình A.

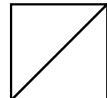
Hình A và B có diện tích bằng nhau.

3/ Cứng cối – dặn dò

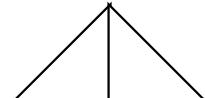
Về tập làm lại bài 2, 3..

Chuẩn bị bài: **Luyện tập.**

Nhận xét tiết học.



A



B

.....
.....
.....
.....
.....
.....

TỰ NHIÊN XÃ HỘI

TIẾT 56: THỰC HÀNH

I-Yêu cầu:

- HS biết nhận xét về đặc điểm của cây cối và con vật quan sát
- Biết vẽ hoặc viết những điều quan sát được về cây cối, con vật.

II-Chuẩn bị:

- Hình ảnh SGK

-Giấy bút

III-Các hoạt động dạy học:

1/ KTBC

-Nêu vai trò của mặt trời?

-Nêu ích lợi của mặt trời đối với đời sống?

2/ Các Hoạt động chính:

***Bài mới:** Giới thiệu bài- ghi bảng

A/Hoạt động 1: Giao nhiệm vụ

-GV giao nhiệm vụ: Quan sát tranh vẽ hoặc ghi chép mô tả cây cối, con vật mà em đã nhìn thấy hoặc biết?

-Nhóm trưởng điều khiển nhóm chọn nội dung và phân công công việc cho từng thành viên.

B/Hoạt động 2: Thực hành

-HS làm việc CN theo sự phân công của nhóm trưởng

-GV lưu ý: Mỗi HS chỉ cần quan sát một loại, do đó cần đi sâu vào tìm hiểu thật kĩ về loài đó.

-HS ghi vào giấy nháp những gì quan sát được

3/Củng cố -dặn dò:

-Về nhà hoàn thành nhiệm vụ

-Chuẩn bị tiết sau trình bày.

.....
.....
.....
.....

Tuần : 28 Tiết : 56

Bài: 56 * Ôn bài thể dục phát triển chung

*** Trò chơi: Nhảy ô tiếp sức**

I/ MỤC TIÊU:

- Ôn bài thể dục phát triển chung với hoa. Yêu cầu thuộc bài và biết cách thực hiện được các động tác ở mức tương đối chính xác.

- Trò chơi Nhảy ô tiếp sức. Yêu cầu tham gia vào trò chơi tương đối chủ động.

II/ ĐỊA ĐIỂM PHƯƠNG TIỆN:

- Địa điểm: Sân trường, còi. Mỗi HS 2 hoa

III/ NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP:

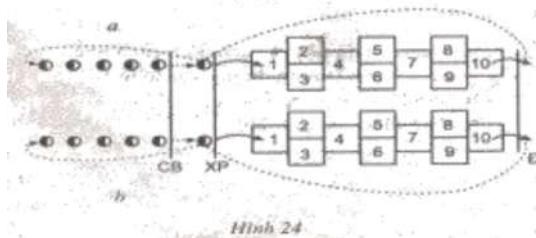
NỘI DUNG	ĐỊNH LUỢNG	PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC
I/ MỞ ĐẦU GV: Nhận lớp phổ biến nội dung yêu cầu giờ học HS chạy một vòng trên sân tập	6 – 10 phút	- Cán sự triển khai đội hình báo cáo * GV

Thành vòng tròn, đi thường...bước
 Thôi
 Khởi động
 Trò chơi : Kết bạn
 Kiểm tra bài cũ : 4 HS
 Nhận xét

II/ CƠ BẢN:

- a. Ôn bài TD phát triển chung với hoa
- GV hướng dẫn và tổ chức HS đồng diễn bài TD
- Nhận xét
- *Đồng diễn bài TD với hoa theo đơn vị tổ
- Nhận xét Tuyên dương

b. Trò chơi : Nhảy ô tiếp sức



Giáo viên hướng dẫn và tổ chức cho HS chơi

Nhận xét

c. Củng cố:

- GV và hs cùng hệ thống lại nội dung bài học
- GV tuyên dương những hs có thái độ học tốt và nhắc nhở những hs chưa tốt.

III/ KẾT THÚC:

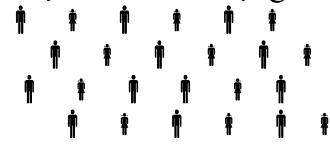
HS vừa đi vừa hít thở sâu

Hệ thống lại bài học và nhận xét giờ học

Về nhà luyện tập bài TD phát triển chung

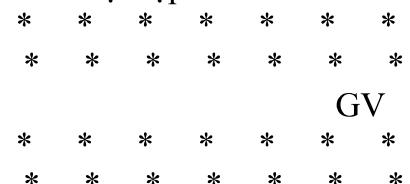
IV/Rút kinh nghiệm tiết dạy:

- Đội hình khởi động

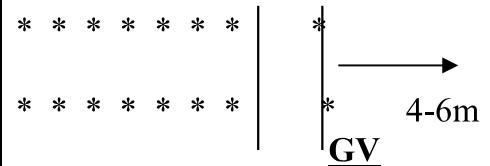


† GV

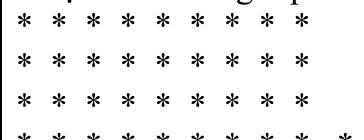
Đội hình học tập



Đội hình 2- 4 hàng dọc



- Đội hình xuống lớp:



GV

- GV hô “ Giải tán” hs hô to “Khỏe”

TOÁN

Tiết 140 : ĐƠN VỊ ĐO DIỆN TÍCH – XĂNG – TI-MÉT-VUÔNG.

I/ Mục tiêu: Giúp Hs nắm được:

- Biết xăng-ti-mét vuông là diện tích hình vuông có cạnh dài 1cm.
- Biết đọc, viết số đo diện tích theo xăng-ti-mét vuông.

II/ Chuẩn bị:

* GV: Bảng phụ, phấn màu. Hình vuông cạnh 1cm.

III/ Các hoạt động dạy học:

1/KTBC

-Gọi 1 học sinh lên bảng sửa bài 2 , 3.

- Nhận xét bài cũ.

2/ Các Hoạt động chính:

***Bài mới:** Giới thiệu bài- ghi bảng

A/ **Hoạt động 1: Giới thiệu xăng-ti-mét vuông.**

- Gv yêu giới thiệu:

+ Để đo diện tích ta dùng đơn vị diện tích : xăng-ti-mét vuông.

+ Xăng-ti-mét vuông là diện tích hình vuông có cạnh 1cm.

- Gv cho Hs lấy hình vuông cạnh 1cm có sẵn, đo cạnh thấy đúng 1cm. Đó là 1 xăng-ti-mét vuông.

+ Xăng-ti-mét vuông viết tắt là: cm^2

B/ **Hoạt động 2: Thực hành**

Bài 1:

GV treo bảng phụ có ghi nội dung bài tập.

- HS làm bài cá nhân.
- HS tổng hợp kết quả vào bảng phụ.
- Gv nhận xét, chốt lại. Lưu ý cách viết : Chữ số 2 viết phía trên, bên phải chữ cm.

Bài 2:

- Gv yêu cầu Hs quan sát các hình A, B,
- Nhận xét: Diện tích 1 hình theo xăng-ti-mét vuông chính là số ô vuông 1cm^2 có trong hình đó.

- HS thảo luận đôi bạn, nêu miệng kết quả:
- + Hình B có 6 ô vuông 1 cm^2 . Diện tích hình B bằng 6 cm^2 .
- + Diện tích hình A bằng hình B. Vì cùng có 6 cm^2 .

C/Hoạt động 3 : Giúp cho các em biết cộng, trừ theo số đo diện tích

Bài 3:

- HS làm bảng con :

$$18 \text{ cm}^2 + 26 \text{ cm}^2 = 44 \text{ cm}^2$$

$$40 \text{ cm}^2 - 17 \text{ cm}^2 = 23 \text{ cm}^2.$$

$$6 \text{ cm}^2 \times 4 \text{ cm}^2 = 24 \text{ cm}^2.$$

$$32 \text{ cm}^2 : 4 \text{ cm}^2 = 8 \text{ cm}^2.$$

Bài 4:

- 1 Hs đọc yêu cầu đề bài.
- Gv yêu cầu hs làm vào vở. Hs lên bảng làm bảng phụ.
- Gv nhận xét, chốt lại:

Giải:

Diện tích tờ giấy màu xanh hơn diện tích tờ giấy màu đỏ là:

$$300 - 280 = 20 (\text{cm}^2)$$

Đáp số: 20 cm^2

3/Củng cố – dặn dò.

- Vẽ tập làm lại bài 2,3..
- Chuẩn bị bài: **Diện tích hình chữ nhật.**

.....

TẬP LÀM VĂN

TIẾT 28. KẾ LẠI MỘT TRẬN THI ĐẤU THỂ THAO

I/ Mục tiêu: Giúp Hs:

- Kể được một số nét chính của một trận thi đấu thể thao đã được xem, được nghe tường thuật (theo các câu hỏi gợi ý), giúp người nghe hình dung được trận đấu.

- Viết lại được một tin thể thao mới đọc được (hoặc nghe được, xem được trong các buổi phát thanh, truyền hình) – viết gọn, rõ, đủ thông tin.

- Hs kể lại đúng, sinh động về một buổi thi đấu thể thao.

- Bỏ bt2

II/ Chuẩn bị:

* GV: Bảng lớp viết các câu hỏi gợi ý.Tranh ảnh minh họa.

* HS: Vở, bút.

III/ Các hoạt động dạy học:

1/ KTBC:

- Gv gọi 2 Hs kể lại “**Kể về một ngày hội**” .

- Gv nhận xét.

2/ Các Hoạt động chính:

***Bài mới:** Giới thiệu bài- ghi bảng

A/Hoạt động 1 : Hướng dẫn Hs làm bài.

. Bài 1.

- Gv mời Hs đọc yêu cầu của bài.

- Gv nhắc nhở Hs:

+ Có thể kể về buổi thi đấu mà em chứng kiến tận mắt trên sân vận động, sân trường hoặc trên tivi; cũng có thể kể một buổi thi đấu các em nghe tường thuật trên đài phát thanh, nghe qua người khác hoặc đọc trên sách, báo.

+ Kể dựa theo gợi ý nhưng không nhất thiết phỏng theo sát gợi ý, có thể linh hoạt thay đổi trình tự các gợi ý.

- Vài Hs đứng lên kể theo 6 gợi ý.

- Gv yêu cầu vài Hs đứng lên tiếp nối nhau thi kể.

-Gv nhận xét, bình chọn bạn nào kể tốt nhất.

3/Củng cố – dặn dò.

-Về nhà tập kể lại chuyện.

-Chuẩn bị bài: **Viết về một trận thi đấu thể thao.**

- Nhận xét tiết học.

.....

.....

.....

.....

SINH HOẠT TẬP THỂ

I – MỤC TIÊU

- Kiểm tra hoạt động thi đua trong tuần.
- Đề nghị tuyên dương khiêm trách.
- Đề ra phương hướng tuần tới.

II – CÁC HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP

1 – Hoạt động : kiểm tra các hoạt động trong tuần

- 4 tổ trưởng báo cáo các hoạt động thi đua .

- Giaó viên nhận xét:

+ Chuyên cần :

.....
.....
.....
.....
.....

+ Vệ sinh :

.....
.....
.....
.....
.....

+ Xếp hàng :

.....
.....
.....
.....
.....

+ Truy bài :

.....
.....
.....
.....
.....

+ Học tập :

.....
.....
.....
.....
.....

+ Múa hát sân trường :

.....
.....
.....
.....
.....

+ Các hoạt động khác :

.....
.....

-
.....
- Giáo viên bình chọn , tuyên dương , khiết trách .
+ Tuyên dương :

-
.....
.....
+ Khiết trách :

- 2 .Hoạt động : Đề ra phương hướng tuân thủ .
- Học tập :

-
.....
.....
- Vệ sinh :

-
.....
.....
.....
- Các hoạt động khác :

TUẦN 29

CHỦ ĐIỂM : THỂ THAO

TẬP ĐỌC – KẾ CHUYỆN

TIẾT 57. BUỒI HỌC THỂ DỤC

I/ Mục tiêu:

A. Tập đọc.

- Nắm được nghĩa của các từ ngữ trong bài: gà tây, bò mộng, chật vật.
- Hiểu nội dung câu chuyện : Ca ngợi quyết tâm vượt khó của một học sinh bị tật nguyền.

Rèn Hs:

- Đọc đúng giọng các câu cảm, câu cầu khiếu.
- Chú ý các từ ngữ các từ dễ phát âm sai: Đê-rốt-ti, Cô-rét-ti, Nen-li ...
- Giáo dục Hs có thái độ cẩn thận trước khi làm việc.

B. Kế Chuyện.

- Hs dựa vào trí nhớ, biết nhập vai, kể tự nhiên toàn bộ câu chuyện bằng lời của một nhân vật.
- Biết theo dõi bạn kể, nhận xét, đánh giá đúng lời kể của bạn.

II/ Chuẩn bị:

* GV: Tranh minh họa bài học trong SGK.

Bảng phụ viết đoạn văn cần hướng dẫn luyện đọc

* HS: SGK, vở.

III/ Các hoạt động dạy học:

1/ KTBC

- Gv gọi 2 Hs lên đọc bài và trả lời câu hỏi 3.
- Gv nhận xét bài.

2/ Các Hoạt động chính:

***Bài mới:** Giới thiệu bài- ghi bảng

A/ Hoạt động 1 : Luyện đọc.

- Gv đọc mẫu bài văn.
- Gv đọc diễm cảm toàn bài.
 - + Đoạn 1: Giọng đọc sôi nổi.
 - + Đoạn 2: Giọng đọc chậm rãi.
 - + Đoạn 3: Giọng đọc hân hoan, cảm động

- Gv cho Hs xem tranh minh họa.
- Gv hướng dẫn Hs luyện đọc kết hợp với giải nghĩa từ.
- Gv mời Hs đọc từng câu.
 - + Hs tiếp nối nhau đọc từng câu trong mỗi đoạn.
- Hs đọc từng đoạn trước lớp.
 - Hs tiếp nối nhau đọc 4 đoạn trong bài.
 - Giúp Hs giải thích các từ mới: gà tây, bò mộng, chật vật.
 - Hs đọc từng đoạn trong nhóm.
 - Đọc từng đoạn trước lớp.
- + Một Hs đọc cả bài.

B/ Hoạt động 2 : Hướng dẫn tìm hiểu bài.

- Gv yêu cầu Hs đọc thầm đoạn 1 và trả lời câu hỏi:
 - + Nhiệm vụ của bài tập thể dục là gì?(Mỗi Hs phải leo lên đến trên cùng một cái cột cao, rồi đứng thẳng người trên chiếc xà ngang.)
 - + Các bạn trong lớp thực hiện bài tập thể dục như thế nào?(Đê-rót-xi và Cô-rét-ti leo như hai con khỉ; Xtác –đi thở hòng hộc, mặt đỏ như gà tây; Ga-rô-nê leo dễ như không, tưởng như có thể vác thêm một người nữa trên vai.)
 - Hs đọc thầm đoạn 2 và trả lời:
 - + Vì sao Nen-li được miễn tập thể dục?(Vì cậu bị tật từ nhỏ.)
 - + Vì sao Nen-li có xin thầy cho được tập như mọi người? (Vì cậu muốn vượt qua chính mình, muốn làm những việc các bạn làm được.)
 - Hs đọc thành tiếng đoạn 2, 3. Thảo luận câu hỏi:
 - + Tìm những chi tiết nói lên quyết tâm của Nen-li?
 - Gv nhận xét, chốt lại:
 - + Nen-li leo lên một cách chật vật, mặt đỏ như lửa, mồ hôi ướt đẫm trán. Thầy giáo bảo cậu có thể xuống, cậu vẫn cố sức leo. Cậu rướn người lên, thế là nắm chặt.
 - + Thầy giáo khen cậu giỏi, khuyên cậu xuống, nhưng cậu còn muốn đứng thẳng trên xà với những bạn khác. Thế là cậu đứng thẳng người lên, thở dốc, mặt rạng rõ vẽ chiến thắng.
 - + Em hãy tìm một tên thích hợp đặt cho truyện? (Quyết tâm của Nenli. Cậu bé can đảm. Nen-li dũng cảm.)

C/Hoạt động 3 : Luyện đọc lại.

- Gv đọc diễn cảm đoạn 3.
- 4 Hs thi đọc truyện trước lớp .
- Gv yêu cầu 3 Hs tiếp nối nhau thi đọc 4 đoạn của bài.

- Một Hs đọc cả bài.
- Gv nhận xét, tuyên dương nhóm đọc tốt.

D/ Hoạt động 4 : Kể chuyện.

- Hs kể lại câu chuyện bằng lời của một nhân vật.
- Gv cho Hs yêu cầu Hs chọn kể lại câu chuyện theo lời một nhân vật.
- Gv nhắc Hs chú ý nhập vai kể lại theo lời nhân vật.
- Một Hs kể lại toàn bộ câu chuyện.
- Gv yêu cầu từng cặp Hs kể.
- Hs thi kể chuyện trước lớp.
- Gv nhận xét, tuyên dương nhóm kể hay, tốt.

3/Củng cố – dặn dò.

- Về luyện đọc lại câu chuyện.
- Chuẩn bị bài: **Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục**
- Nhận xét bài học.

.....

TOÁN

Tiết 141. DIỆN TÍCH HÌNH CHỮ NHẬT

I/ Mục tiêu:

- Hs nắm và ghi nhớ qui tắc tính diện tích hình chữ nhật khi biết số đo hai cạnh của nó.- Vận dụng quy tắc tính diện tích hình chữ nhật để giải các bài toán có liên quan.

II/ Chuẩn bị:

* GV: Bảng phụ, thước thẳng, phấn màu. Một số hình chữ nhật có kích thước 3cm x 4cm; 6cm x 5cm ; 20cm x 30cm.

III/ Các hoạt động dạy học:

1/ KTBC

- Gọi 1 học sinh lên bảng sửa bài 2 ,4.
- Nhận xét bài cũ.

2/ Các Hoạt động chính:

***Bài mới:** Giới thiệu bài- ghi bảng

A/ Hoạt động 1 : Xây dựng quy tắc tính diện tích hình chữ nhật.